

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Mã đề thi 323

Câu 1. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia là một trong những biểu hiện của xu thế

- A. đa phương hóa.
- B. toàn cầu hóa.
- C. hòa hoãn tạm thời.
- D. hợp tác và đấu tranh.

Câu 2. Một trong những thuận lợi của Việt Nam sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là gì?

- A. Nhân dân giành được quyền làm chủ đất nước.
- B. Chính phủ Việt Nam đã nắm giữ được Ngân hàng Đông Dương.
- C. Quân Anh vào miền Nam giải giáp quân Nhật.
- D. Quân Trung Hoa Dân quốc vào miền Bắc giải giáp quân Nhật.

Câu 3. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào ngành kinh tế nào?

- A. Thủ công nghiệp.
- B. Nông nghiệp.
- C. Thương nghiệp.
- D. Công nghiệp.

Câu 4. Yếu tố nào dưới đây quyết định sự thành công của Liên Xô trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm (1946-1950)?

- A. Liên Xô có lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú.
- B. Liên Xô là nước thắng trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
- C. Nhân dân Liên Xô có tinh thần tự lực, tự cường.
- D. Liên Xô có sự hợp tác hiệu quả với các nước Đông Âu.

Câu 5. Từ năm 1945 đến năm 1950, với sự viện trợ của Mỹ, nền kinh tế của các nước Tây Âu

- A. phát triển nhanh chóng.
- B. cơ bản được phục hồi.
- C. phát triển chậm chạp.
- D. cơ bản có sự tăng trưởng.

Câu 6. Khẩu hiệu: “Đả đảo chủ nghĩa đế quốc! Đả đảo phong kiến!” của nhân dân Việt Nam trong phong trào cách mạng 1930-1931 thể hiện mục tiêu đấu tranh về

- A. chính trị.
- B. văn hóa.
- C. xã hội.
- D. kinh tế.

Câu 7. Một trong những cơ quan chính của Liên hợp quốc được quy định trong Hiến chương (năm 1945) là

- A. Tòa án Quốc tế.
- B. Quỹ Tiền tệ Quốc tế.
- C. Tổ chức Y tế Thế giới.
- D. Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa.

Câu 8. Một trong ba phương châm của công cuộc cải cách giáo dục phổ thông ở Việt Nam những năm 1950-1953 là

- A. “phục vụ nhân dân”.
- B. “đại chúng hóa”.
- C. “dân tộc hóa”.
- D. “phục vụ kháng chiến”.

Câu 9. Từ năm 1965 đến năm 1968, Mỹ thực hiện chiến lược chiến tranh nào ở miền Nam Việt Nam?

- A. Chiến tranh đặc biệt.
- B. Đông Dương hóa chiến tranh.
- C. Chiến tranh cục bộ.
- D. Việt Nam hóa chiến tranh.

Câu 10. Mục tiêu đấu tranh trước mắt của nhân dân Việt Nam trong phong trào dân chủ 1936-1939 là

- A. giành độc lập dân tộc và ruộng đất cho nông dân.
- B. đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình.
- C. đánh đổ đế quốc để giành độc lập tự do.
- D. đòi độc lập dân tộc và tự do dân chủ.

Câu 11. Năm 1929, những tổ chức cộng sản nào xuất hiện ở Việt Nam?

- A. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- B. Tân Việt Cách mạng đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản đảng.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản đảng.
- D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 12. Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương hình thành cơ chế kinh tế nào?

- A. Kế hoạch hóa.
- B. Tập trung.
- C. Thị trường.
- D. Bao cấp.

Câu 13. Ở Việt Nam, Nam đồng thư xã - một nhà xuất bản tiên bộ - là cơ sở đầu tiên của

- A. Hội Phục Việt.
- B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- D. Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 14. Từ giữa những năm 70 của thế kỷ XX, Ấn Độ đã tự túc được lương thực là nhờ tiến hành cuộc cách mạng nào dưới đây?

- A. Cách mạng xanh.
- B. Cách mạng công nghiệp.
- C. Cách mạng công nghệ.
- D. Cách mạng chất xám.

Câu 15. Nhân tố hàng đầu đảm bảo thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975) là

- A. tinh thần đoàn kết chiến đấu của ba nước Đông Dương.
- B. sự giúp đỡ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. hậu phương miền Bắc được xây dựng vững chắc.
- D. sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng.

Câu 16. Chiến thắng nào dưới đây khẳng định quân dân miền Nam Việt Nam có khả năng đánh thắng chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) của Mỹ?

- A. Ấp Bắc (Mĩ Tho).
- B. Bình Giã (Bà Rịa).
- C. Ba Gia (Quảng Ngãi).
- D. An Lão (Bình Định).

Câu 17. Từ năm 1973 đến năm 1991, điểm mới trong chính sách đối ngoại của Nhật Bản là

- A. không còn chú trọng hợp tác với Mỹ và các nước Tây Âu.
- B. chú trọng phát triển quan hệ với các nước ở khu vực Đông Bắc Á.
- C. chỉ coi trọng quan hệ với các nước Tây Âu và Hàn Quốc.
- D. tăng cường quan hệ với các nước Đông Nam Á, tổ chức ASEAN.

Câu 18. Trong những năm 1936-1939, nhìn chung nền kinh tế Việt Nam

- A. phát triển nhanh.
- B. khủng hoảng, suy thoái.
- C. phục hồi và phát triển.
- D. phát triển xen kẽ khủng hoảng.

Câu 19. Trật tự thế giới hai cực Ianta hoàn toàn tan rã khi

- A. chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ.
- B. Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- C. Tổ chức Hiệp ước Vácsava chấm dứt hoạt động.
- D. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) giải thể.

Câu 20. Quan điểm đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12-1986) **không** có nội dung nào dưới đây?

- A. Không thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.
- B. Lấy đổi mới chính trị làm trọng tâm.
- C. Đi lên chủ nghĩa xã hội bằng những biện pháp phù hợp.
- D. Đổi mới toàn diện và đồng bộ.

Câu 21. Nội dung nào dưới đây **không** phải là vấn đề cấp bách đặt ra đối với các cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh vào đầu năm 1945?

- A. Phân chia thành quả chiến thắng.
- B. Nhanh chóng đánh bại chủ nghĩa phát xít.
- C. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.
- D. Ký hòa ước với các nước bại trận.

Câu 22. Sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, các thế lực ngoại xâm và nội phản đều có âm mưu

- A. mở đường cho Mỹ xâm lược Việt Nam.
- B. biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.
- C. giúp Trung Hoa Dân quốc chiếm Việt Nam.
- D. chống phá cách mạng Việt Nam.

Câu 23. Việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1976) đã

- A. tạo điều kiện tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
- B. thể hiện mong muốn được gia nhập tổ chức ASEAN của Việt Nam.
- C. tạo khả năng to lớn để mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới.
- D. đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị-xã hội.

Câu 24. Tài liệu nào dưới đây lần đầu tiên khẳng định sự nhân nhượng của nhân dân Việt Nam đối với thực dân Pháp xâm lược đã đến giới hạn cuối cùng?

- A. “Tuyên ngôn Độc lập” của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- B. “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng Bí thư Trường Chinh.
- C. “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- D. “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 25. Trong thời kỳ 1954-1975, cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam Việt Nam có vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam vì cuộc cách mạng này

- A. trực tiếp xóa bỏ ách áp bức, bóc lột của địa chủ và tư sản miền Nam.
- B. trực tiếp đánh đổ ách thống trị của Mỹ và chính quyền Sài Gòn.
- C. làm thất bại hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mỹ.
- D. bảo vệ vững chắc hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Câu 26. Vì sao Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (11-1939) quyết định đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?

- A. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc và tay sai phát triển gay gắt.
- B. Quân phiệt Nhật hoàn thành xâm lược và thống trị nhân dân Đông Dương.
- C. Nước Pháp bị Đức chiếm đóng làm cho quân Pháp ở Đông Dương suy yếu.
- D. Nhân dân Việt Nam phải chịu hai tầng áp bức, bóc lột của Pháp và Nhật.

Câu 27. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, cùng với thực dân Pháp lực lượng xã hội nào dưới đây trở thành đối tượng của cách mạng Việt Nam?

- A. Trung, tiểu địa chủ và tư sản mại bản.
- B. Trung địa chủ và tư sản mại bản.
- C. Tiểu địa chủ và tư sản mại bản.
- D. Đại địa chủ và tư sản mại bản.

Câu 28. Những thành tựu Việt Nam đạt được trong việc thực hiện kế hoạch 5 năm 1986-1990 chứng tỏ điều gì?

- A. Việt Nam đã giải quyết được sự mất cân đối của nền kinh tế.
- B. Đường lối đổi mới là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới cơ bản là phù hợp.
- C. Đường lối đổi mới về cơ bản là đúng đắn, cần phải có những bước đi phù hợp.
- D. Việt Nam đã thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế-xã hội.

Câu 29. Việc Mỹ và Liên Xô chính thức cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12-1989) không xuất phát từ

- A. sự tổn kém của mỗi nước do cuộc chạy đua vũ trang kéo dài hơn bốn thập niên.
- B. việc cả hai nước đều gặp khó khăn do tác động của phong trào giải phóng dân tộc.
- C. sự suy giảm “thế mạnh” của hai nước trên nhiều mặt so với các cường quốc khác.
- D. việc cả hai nước cần thoát khỏi thế “đối đầu” để ổn định và củng cố vị thế của mình.

Câu 30. Năm 1936, ở Việt Nam các ủy ban hành động được thành lập nhằm mục đích gì?

- A. Thu thập “dân nguyện” tiến tới Đông Dương Đại hội.
- B. Để lập ra các hội ái hữu thay cho Công hội đỏ, Nông hội đỏ.
- C. Chuẩn bị mọi mặt cho khởi nghĩa giành chính quyền.
- D. Biểu dương lực lượng khi đón phái viên của Chính phủ Pháp.

